



HỘI G
FAMILIE

Be,
Hộ sơ này đi Nam
Thu gì?
vào Computer giúp

CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
ICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 227065

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH MINH NGUYEN
Last Middle First

Current Address: 34/53 cđ Ka' Lu' gia. Phu Tho. TP HCM

Date of Birth: 1935 Place of Birth: Vũng Tàu

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/75 To 9/78
Years: 3 Months: 5 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 227065

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH MINH NGUYEN
Last Middle First

Current Address: 34/53 cđ Ka' Lu' gia Phu Tho. TP HCM

Date of Birth: 1935 Place of Birth: Vũng Tàu

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/75 To 9/78
Years: 3 Months: 5 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Số: 560

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đang tái phân động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng-Nội vụ số _____ ngày _____ và việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 156 ngày 21-8-1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Huỳnh Minh Nguyễn

+ Ngày, tháng, năm sinh: 1935

+ Quê quán: Mỹ Thuận

+ Trú quán: 34/53 cũ xã Tân Gia Quận 11: TP. Hồ Chí Minh

+ Số lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phân động của chế độ cũ: Đại úy nguyên, Trưởng phòng Tài nguyên rừng đại học

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 36/54/53 cũ xã Tân Gia thuộc Huyện,

Quận: 11 Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt công tác khác:

+ Thời hạn quản chế: 6 tháng (sáu tháng)

+ Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

+ Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

(Kèm theo 4 phiếu đăng ký)

Ngày 18 tháng 9 năm 1978

Lần tay ngôn trở phải

Của: Huỳnh Minh Nguyễn

Người được cấp
giấy ký

Huỳnh Minh Nguyễn

Giám thị

Thiếu tá: Nguyễn Văn Thanh

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THE CAN-CUOC

S. 00000000

Họ tên: NGUYEN-VAN-HOA



Ngày sinh: 01-01-1969

Địa chỉ: 123 Đường Lê Lợi, Quận 1, TP. HCM

Chức vụ: Công nhân

Đơn vị: Công ty TNHH ABC

Đặc điểm: Nốt ruồi 4 dưới

..... 46

san huyệt ngoài mắt trái.

..... 10 13

Chức vụ: Công nhân

Sinh năm: 02-01-1969

Tên: NGUYEN-VAN-HOA

Trình độ: CSQT Quân 5

Đơn vị: Công ty TNHH ABC

Ngày cấp: 01-01-1969

Người cấp: NGUYEN-VAN-PHONG

Ngày cấp

Người cấp



QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
CHỨNG-CHỈ TẠI NGŨ

Số: _____

Họ và Tên: HUYNH-VAN-UNG
Cấp bậc: Đại-Úy
Số quân: 55/102.231
Đơn vị: Tiểu-Đoàn Trung-Lương/TSIP
KBC. 1004, ngày 11.01.1975

MẪU QĐ-750 G/V
01.10.74

08.74.TTALAP.0.273

(Thay thế mẫu QĐ.750 F ngày 01.10.72)

Hiệu lực đến 11.07.75	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến	Hiệu lực đến
	TRAI	Dấu tay chân họ	Nơi sinh: 19-10-1-935 N. sinh: Hưng-Tau Ch. Huynh-van-Ung M. Nguyen-Thi-Dieu Chỉ hiện tại: Bộ Giáo Dục Chữ ký đường-sự
	PHAI		

INTERNATIONAL AGRICULTURAL CENTRE

WAGENINGEN - THE NETHERLANDS

The Board of the International Course on Land Drainage hereby declares

that **Buynh Minh Nguyen** of **Vietnam**

has attended the lectures, taken part in the exercises, and made specific and valuable contributions to the

13th INTERNATIONAL COURSE ON LAND DRAINAGE

held in Wageningen, The Netherlands, from August 27 to December 12, 1974. This course has been organized by

THE INTERNATIONAL INSTITUTE FOR LAND RECLAMATION AND IMPROVEMENT
AND THE INTERNATIONAL AGRICULTURAL CENTRE

with the support of the Agricultural Advisory Service for Farm Machinery, Dutch Consulting Bureaux, the Government Service for Land and Water Use, the Institute for Land and Water Management Research, the Provincial Roads and Waterways Authority of Gelderland, the State Agricultural University, and the Zuiderzee Polders Development and Settlement Authority.

Signed and sealed on December 12th, 1974, at Wageningen, The Netherlands.

*Ir. F. B. Scholze, Director International Institute for Land-
Reclamation and Improvement*

*Prof. Dr. Ir. B. Verhoeven, Professor of Land and
Water Development, Chairman of the Board*



A. H. Haak, Director International Agricultural Centre

Ir. J. de W'olf, Director of Studies

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐO - THÀNH SAIGON

Quận

Số hộ

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THỦ

1/6

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG ĐIỂN MINH MỸ
nghề nghiệp S
sinh ngày 10 tháng 10 năm 1944
tại Thị trấn Tân Phú
cư trú Thị trấn Tân Phú
làm trú tại
Tên cha chồng ĐIỂN MINH MỸ (c)
(Sống chết phải nêu)
Tên mẹ chồng NGUYỄN THỊ GIU (c)
(Sống chết phải nêu)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ NGUYỄN KIM HOA
nghề nghiệp sinh viên
sinh ngày 10 tháng 12 năm 1940
tại Saigon
cư trú Saigon, 101/10 đường Trần Hưng Đạo
làm trú tại
Tên cha vợ NGUYỄN VĂN HAI (c)
(Sống chết phải nêu)
Tên mẹ vợ NGUYỄN THỊ HUÂN (c)
(Sống chết phải nêu)
Ngày kết hôn 01 tháng 2 năm 1967

Vợ chồng Kim có hay không lập hôn ước
ngày 1 tháng 1 năm 1967
tại Saigon

TRÍCH LỤC Y BÊN CHÁNH:

Saigon, ngày 1 tháng 1 năm 1967

Quận - Trưởng Quận



NGUYỄN KIM BÀ



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

HUYNH MINH NGUYEN
34/53 CU XA LU-GIA, PHU THO

T/D HO CHI MINH CITY,
VIETNAM

Reference: IV 227065

Dear Sir/Madam:

HUYNH MINH NGUYEN (4)

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are usually needed to complete our file. Before we can accept you, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country with U.S. help.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, or the like. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family has been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or another country send us the name and address, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,

A handwritten signature in dark ink, consisting of a stylized, cursive 'S' followed by a horizontal line and a loop.

Orderly Departure Program
127 South Sathorn Road
Bangkok, 10120, Thailand

ĐO THÀNH SAIGON

TÒA HÀNH CHÁNH QUẬN

Số hiệu: 1170

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỒ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm tám mươi



Tên/họ đứa nhỏ	Nguyễn Minh Tấn
Phụ	Nguyễn
Ngày sinh	Tháng chín năm một ngàn chín trăm bảy mươi
Nơi sinh	Saigon đông dương Saint Paul
Tên/họ người Cha	Nguyễn Minh Nguyễn
Tuổi	Ba mươi lăm
Nghề-nghiep	Lý sự
Nơi cư-ngụ	Saigon 231/34 A Nguyễn Kim
Tên, họ người mẹ	Nguyễn Kim Hoa
Tuổi	Ba mươi
Nghề-nghiep	Công chức
Nơi cư-ngụ	Saigon 231/34 A Nguyễn Kim
Vợ chánh hay thứ	

Lập tại Saigon, ngày 5 tháng 1 năm 19

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 22 tháng 1 năm 19

QUẬN TRƯỞNG QUẬN

LÂM MÀN

NAM - PHÂN

ĐO THẠNH SAIGON

Tổ Hành-Chánh Quận

Số hiệu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín



Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn Minh Triết
Phái	Nam
Ngày sinh	Mười ba tháng hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi chín
Nơi sinh	Saigon 75 Cao Thắng
Tên, họ người Cha	Nguyễn Minh Nguyễn
Tuổi	Ba mươi bốn
Nghề nghiệp	quân nhân
Nơi cư ngụ	Saigon 341 Nguyễn Kim
Tên, họ người Mẹ	Nguyễn Kim Hoa
Tuổi	Hai mươi chín
Nghề nghiệp	nội trợ
Nơi cư ngụ	Saigon 341 Nguyễn Kim
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

Làm tại Saigon, ngày 14 tháng 2 năm 1969

Y. L. PHÍ
T. L. QUẢN-TRƯỞNG QUÂN



TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH: T/5

Saigon, ngày 14 tháng 2 năm 1969

T. L. QUẢN-TRƯỞNG QUÂN

Handwritten signature



KHAI SANH

Số hiệu : 204

Chân thiết chủ-ký của Hội-
đồng Hương-Chính làng Thăng-
Tam ngang đây.
Cao-TÁU, ngày 31 tháng 5
năm 1956.
L. L. T. L. THƯỜNG. Ký tên và
chồng đầu: L. L. Văn-Hoàng.

Cho y của bốn chánh :
Ngày 20-3-1937
Thăng-Tam, ngày 29-5-1956
Hội-Viên Hộ-Tịch
Ký tên: Góp,

Chân-thiết :
Hội-Đồng Hương-Chính :
Thăng-Tam, ngày 29-5-56
Hội-Tịch : Khoe,
Chân Thợ-Kỹ: Góp (con đầu)

L'Administrateur-Maire de
la Commune-Mixte du Cap St-
Jacques soussigné certifie
que les signatures des No-
tables du quartier de Thăng-
Tam et les empreintes digi-
tales du jeune Huynh-Vinh-
Nguyên apposées sur le pré-
sent extrait sont bien cel-
les des intéressés.
Cap Saint-Jacques, le 1er
Juillet 1957.

L'Administrateur-Maire,

SAO - I :

Thăng-Tam, ngày 25-10-1963
Hội-Viên Hộ-Tịch

[Signature]

Đỗ-Giáo-Huân

ÔNG THAT

Thăng-Tam, ngày 25-10-1963
Hội-Viên Thủ-Chánh

[Signature]

Trương-Văn-Đầu

Tên, họ đủ nhĩ :	HUYNH - MINH - NGUYỄN
Phái :	Masculin
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	10 Octobre 1935 à Sa.
Tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)
Chưa : (Tên, họ)	Huỳnh-văn-Ưng
Tuổi :	Quarante neuf ans
Nghề-nghiep :	Secrétaire principal Gouvernement local
Cư-trú tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)
Me : (Tên, họ)	Nguyễn-thị-Điền
Tuổi :	//
Nghề-nghiep :	Sans profession
Cư-trú tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)
Vợ :	Premier rang
Người khai : (Tên, họ)	Huỳnh-văn-Ưng
Tuổi :	Quarante neuf ans
Nghề-nghiep :	//
Cư-trú tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)
Ngày khai :	//
Người chứng thứ nhứt : (Tên, họ)	Tạ-nhứt-Trí
Tuổi :	Vingt sept ans
Nghề-nghiep :	Secrétaire du Gouvernement local
Cư-trú tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	Trần-văn-Thân
Tuổi :	Trente ans
Nghề-nghiep :	Instituteur a xilicife
Cư-trú tại :	Thăng-Tam (Cap St-Jacques)

Làm tại Cap St-Jacques, ngày 20 tháng 10 năm 1935
Thăng-Tam

NAM-PHÂN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH.

Bản số 6685

*

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm bốn mươi (1950)

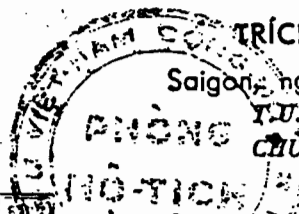
Đã kết hôn với Huỳnh
Minh Nguyên tại Q5.
Saigon, ngày 21.2.67 (Chứng
thê hôn thú số 76)

Ấn ký của Ủy viên Hộ tịch
E/c : C.V. số 8348-STP/
VP/HOV ngày 15.10.70 của
Đoàn Tư Pháp)



Tên, họ đứa nhỏ . . .	Nguyễn Kim Hoa
Phái	Féminin
Ngày sanh	le dix Décembre mil neuf cent quarante à six
Nơi sanh	Saigon, rue Boresse N.110
Tên, họ người Cha . .	Nguyễn văn Hạnh
Nghề-nghiep	employé de commerce
Nơi cư-ngụ	Saigon, Bd. Kitchener N.185
Tên, họ người Mẹ . .	Nguyễn thị Hương
Nghề nghiệp.	sans profession
Nơi cư-ngụ	Saigon, Bd. Kitchener N.185
Vợ chánh hay thứ. . .	premier rang

1972



TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 16 tháng 12 năm 1972

T.Đ. Đ. TRƯỞNG SAIGON,
CHỦ SỰ PHÒNG HỘ-TỊCH

Lưu

KHUẾ THỊ VINH

1H Minh Tiên.

Hamilton ngày 22 - 10 - 1989.

Kính gửi Bà Thu,

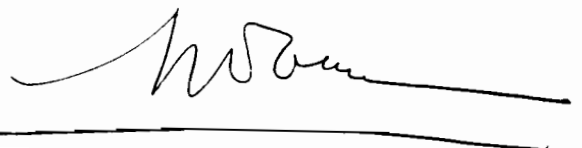
Như đã nói chuyện với Bà hôm trước nay tôi xin gửi các bản photo copies hồ sơ của em tôi là 1H Minh Nguyễn đến cho Bà. Các bản chính đã được gửi qua Thái Lan 2 năm nay rồi. Mong Bà bớt giúp với em tôi theo cách nào giúp đỡ cho, việc đó chúng tôi không bao giờ dám quên ở đâu.

Bà BS Trương ở dưới nhà tôi hai hôm, nay đã trở về Quebec rồi. Các bạn học ở Ladec tôi không gặp được - ai - cả, chỉ biết có Nhan Chân Toàn (tuổi ở Hải quân) nay ở Mỹ nhưng tôi cũng không được tin tức gì. Bà BS Trương cũng có cho tôi biết một số bạn bè cũ, phần lớn còn kẹt lại VN, một số ít bỏ mình trong các trại học tập ít ai được may mắn như Bà và tôi.

Khi nào có dịp qua xứ lạnh như này mời bà đến nhà tôi, tôi ở cách thác Niagara độ 1 tiếng lái xe (70km).

Còn thư xin cần được cho Bà cũng gia quyến được khỏe mạnh và gặp mọi sự may mắn.

Văn chào Bà.



SOUTH EAST ASIAN MINISTERS OF EDUCATION ORGANIZATION
REGIONAL CENTER FOR TROPICAL BIOLOGY
(BIOTROP)
BOGOR, INDONESIA

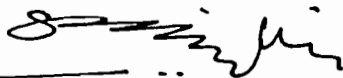
TPT. 72-14

It is hereby certified that

MRS. NGUYEN KIM HOA B.Sc

has attended BIOTROP First Weed Science Training Course held in Bogor
(Indonesia) from 24 April to 27 May 1972.

Bogor, 27 May 1972.



Dr M. Soerjani
Course Leader



Prof. Dr Soeratto Partoatmodjo
Acting Director



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 227065

VEWL.#: _____

I-171#: _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH MINH NGUYEN
Last Middle First

Current Address: 34/53 Cu xá Lu Gia, Quận 11, TP. Ho Chi Minh

Date of Birth: Oct 19, 1935 Place of Birth: Vung Tau

Previous Occupation (before 1975) Lecturer, Civil Engineering College, Saigon
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 24, 1975 To Sept 18, 1978
Years: 03 Months: 02 Days: 24

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN, NICHOLAS
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>RICK PATRONSKY,</u>	<u>Friend</u>
<u>LUCY CAO,</u>	<u>(classmate)</u>
_____	<u>Niece</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 10-1-90

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH MINH NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM HOA	Dec. 10, 1940	wife
HUYNH MINH TRIET	Feb 13, 1969	son
HUYNH MINH MAN	Sep 2, 1970	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

same address

6. ADDITIONAL INFORMATION : Đã có IV 227065 từ năm 1988



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 227065

VEWL.#: _____

I-171#: _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH MINH NGUYEN
Last Middle First

Current Address: 34/53 Cu xá Lu Gia, Quận 11, TP. Ho Chi Minh

Date of Birth: Oct 19, 1935 Place of Birth: Vung Tau

Previous Occupation (before 1975) Lecturer, Civil Engineering College, Saigon
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 24, 1975 To Sept 18, 1978
Years: 03 Months: 02 Days: 24

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN, NICHOLAS
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

RICK PATRONSKY

Friend
(classmate)

LUCY CAO

Niece

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

90

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HUYNH MINH NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN KIM HOA	Dec. 10, 1940	wife
HUYNH MINH TRIET	Feb 13, 1969	son
HUYNH MINH MAN	Sep 2, 1970	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

same address

6. ADDITIONAL INFORMATION : Đã có IV 227065 từ năm 1988

NICHOLAS NGUYEN

vay
39
list

DEC 27 1990



FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

From: Hh Minh Tiên

nhờ An
giúp đỡ. Chúc
10/30/89

1X
1509
HAMILTON



TO: Mrs. MINH THU KHUC.
4449 Winona Ave.
SAN DIEGO.
CA 92115
USA.

Võ thị Lang
25/2 A NGUYEN HUE
Khóm I Phường I
Thị xã Sadec
Việt Nam